

**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC KẠN
TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

-----***-----

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

Tên sáng kiến: Bộ Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường tỉnh Bắc Kạn.

- Nhóm tác giả:

1/ Lương Phương Nam

Chức vụ: Phó Giám đốc - Phụ trách

2/ Vũ Thanh Hải

Chức vụ: Phó Trưởng phòng - Phụ trách

3/ Ngô Thị Mỹ Diệu

Chức vụ: Viên chức

4/ Thăng Thị Minh Hiến

Chức vụ: Viên chức

- Đơn vị công tác: Trung tâm Quan trắc TN&MT

Bắc Kạn, tháng 11 năm 2018

MỞ ĐẦU

Bảo vệ môi trường hiện nay là một vấn đề được quan tâm hàng đầu của quốc gia nói chung và của tỉnh Bắc Kạn nói riêng. Bộ Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường tỉnh Bắc Kạn là cơ sở pháp lý để tính toán chi phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án liên quan đến hoạt động quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh.

Hiện nay, việc xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án có liên quan đến hoạt động quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đều áp dụng theo theo Quyết định số 2994/QĐ-UBND ngày 30/9/2009 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt đơn giá dự toán sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường không khí xung quanh, nước mặt lục địa, đất, nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Tuy nhiên, đến nay các định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng trong Đơn giá kèm theo Quyết định 2994/QĐ-UBND đã không thực sự phù hợp với hoạt động quan trắc môi trường và đã được thay thế bởi các định mức mới nên Đơn giá kèm theo Quyết định 2994/QĐ-UBND không đủ cơ sở để áp dụng.

Xuất phát từ thực tế trên, Thực hiện Quyết định số 46a/QĐ-STNMT ngày 20/02/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt Chương trình công tác của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở năm 2017, Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường đã xây dựng Bộ Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường tỉnh Bắc Kạn.

I/ THÔNG TIN CHUNG

1. Tên sáng kiến: Bộ Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường tỉnh Bắc Kạn.

2. Tác giả:

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến
1	Lương Phương Nam	15/3/1974	Trung tâm Quan trắc TNMT tỉnh Bắc Kạn	Phó Giám đốc – Phụ trách Trung tâm	Thạc sỹ Kinh tế	40%
2	Vũ Thanh Hải	03/02/1987	Trung tâm Quan trắc TNMT tỉnh Bắc Kạn	Phó Trưởng phòng Quan trắc – Phân tích	Thạc sỹ Khoa học môi trường	30%
3	Ngô Thị Mỹ Diệu	09/10/1987	Trung tâm Quan trắc TNMT tỉnh Bắc Kạn	Viên chức phòng Quan trắc – Phân tích	Thạc sỹ Công nghệ sinh học	15%
4	Thăng Thị Minh Hiền	15/2/1987	Trung tâm Quan trắc TNMT tỉnh Bắc Kạn	Viên chức phòng Quan trắc – Phân tích	Thạc sỹ Khoa học môi trường	15%

a. Là nhóm tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến: Bộ Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường tỉnh Bắc Kạn.

b. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn.

c. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Nông lâm ngư nghiệp và môi trường.

d. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu: Ngày 01 tháng 02 năm 2018.

II/ MÔ TẢ SÁNG KIẾN

A. Về nội dung của sáng kiến:

1. Thông tin chung về sáng kiến

- **Tên sáng kiến:** Bộ Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường tỉnh Bắc Kạn.

- **Mục tiêu thực hiện:**

Bộ Giá là cơ sở pháp lý để áp dụng giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường cho các chương trình quan trắc môi trường có sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước và phí dịch vụ quan trắc môi trường đối với nguồn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- **Nội dung thực hiện:**

+ Xây dựng Bộ Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường tỉnh Bắc Kạn gồm cho 393 thông số thuộc 10 thành phần môi trường: không khí ngoài trời, tiếng ồn và độ rung; nước mặt lục địa; đất; nước dưới đất; nước mưa; phóng xạ; khí thải; nước thải; trầm tích và chất thải.

+ Trình UBND tỉnh phê duyệt Bộ Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường tỉnh Bắc Kạn.

2. Thực trạng xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án có liên quan đến hoạt động quan trắc môi trường trước khi có Bộ Giá

Trước khi có sáng kiến, việc xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án có liên quan đến hoạt động quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đều áp dụng theo theo Quyết định số 2994/QĐ-UBND ngày 30/9/2009 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt đơn giá dự toán sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường không khí xung quanh, nước mặt lục địa, đất, nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Quyết định 2994/QĐ-UBND được xây dựng dựa trên các định mức kinh tế kỹ thuật ban hành tại Quyết định số 10/2007/QĐ-BTNMT ngày 16/4/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về định mức kinh tế kỹ thuật cho hoạt động quan trắc môi trường không khí xung quanh và nước mặt lục địa và Quyết định số 02/2008/QĐ-BTNMT ngày 18/4/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về định mức kinh tế kỹ thuật cho hoạt động quan trắc và phân tích môi trường đất, nước dưới đất và nước mưa axit. Tuy nhiên, đến nay các định mức kinh tế kỹ thuật

trên đã không thực sự phù hợp với hoạt động quan trắc môi trường và đã được thay thế bởi các định mức kèm theo Thông tư số 20/2017/TT-BTNMT ngày 08/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động quan trắc môi trường nên Đơn giá kèm theo Quyết định 2994/QĐ-UBND không đủ cơ sở để áp dụng.

3. Nội dung sáng kiến

3.1. Căn cứ thực hiện

- Luật Bảo hiểm Y tế số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008 của Quốc hội.
- Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012;
- Luật số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm Y tế.
- Luật Lao động số 10/2012/QH13 ngày 18/6/2012 của Quốc hội.
- Luật Công đoàn số 12/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc hội.
- Luật Bảo hiểm Xã hội số 58/2014/QH13 ngày 20/11/2014 của Quốc hội.
- Luật Bảo vệ môi trường số 52/2014/QH13 ngày 23/6/2014 của Quốc hội.
- Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.
- Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.
- Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;
- Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính Công đoàn.
- Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm Y tế.
- Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về Bảo hiểm xã hội bắt buộc.
- Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

- Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

- Nghị định số 47/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2017 của Chính phủ về quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

- Quyết định số 2256/QĐ-BCT ngày 12/3/2015 của Bộ Công Thương Quy định về giá bán điện.

- Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế.

- Thông tư số 18/2010/TT-BTNMT ngày 04/10/2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về định mức sử dụng diện tích nhà xưởng, thiết bị và biên chế cho trạm quan trắc môi trường.

- Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá.

- Thông tư số 41/2014/TT-BTNMT ngày 24/7/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chế độ phụ cấp trách nhiệm công việc, phụ cấp lưu động và phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với viên chức quan trắc tài nguyên môi trường; điều tra cơ bản Tài nguyên nước.

- Thông tư số 47/2015/TT-BLĐTBXH ngày 16/11/2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện một số điều về hợp đồng, kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất của Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ Luật Lao động.

- Thông tư liên tịch số 56/2015/TTLT –BTNMT-BNV ngày 8/12/2015 quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành quan trắc tài nguyên môi trường.

- Thông tư 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường.

- Thông tư số 20/2017/TT-BTNMT ngày 08/8/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động quan trắc môi trường.

- Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 08/9/2017 của UBND tỉnh Bắc Cạn về việc ban hành tạm thời danh mục dịch vụ sự nghiệp công lập sử dụng ngân sách nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường.

3.2. Xây dựng Bộ Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường tỉnh Bắc Kạn

- Căn cứ Quyết định số 46a/QĐ-STNMT ngày 20/02/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt Chương trình công tác của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở năm 2017; Dựa trên các định mức kinh tế - kỹ thuật ban hành kèm theo Thông tư số 20/2017/TT-BTNMT ngày 08/8/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, chúng tôi đã tiến hành xây dựng dự thảo Bộ giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường tỉnh Bắc Kạn cho 393 thông số thuộc 10 thành phần môi trường: không khí ngoài trời, tiếng ồn và độ rung; nước mặt lục địa; đất; nước dưới đất; nước mưa; phóng xạ; khí thải; nước thải; trầm tích và chất thải. Cụ thể như sau:

+ Không khí ngoài trời, tiếng ồn và độ rung: 34 thông số (5 thông số đo trực tiếp tại hiện trường và 29 thông số phân tích trong phòng thí nghiệm);

+ Nước mặt lục địa: 43 thông số (8 thông số đo trực tiếp tại hiện trường và 35 thông số phân tích trong phòng thí nghiệm);

+ Đất: 29 thông số (Các thông số phân tích trong phòng thí nghiệm);

+ Nước dưới đất: 44 thông số (8 thông số đo trực tiếp tại hiện trường và 36 thông số phân tích trong phòng thí nghiệm);

+ Nước mưa: 31 thông số (8 thông số đo trực tiếp tại hiện trường và 23 thông số phân tích trong phòng thí nghiệm);

+ Phóng xạ: 79 thông số (Các thông số phân tích trong phòng thí nghiệm);

+ Khí thải: 41 thông số (8 thông số đo trực tiếp tại hiện trường và 33 thông số phân tích trong phòng thí nghiệm);

+ Nước thải: 41 thông số (5 thông số đo trực tiếp tại hiện trường và 36 thông số phân tích trong phòng thí nghiệm);

- + Trầm tích: 23 thông số (Các thông số phân tích trong phòng thí nghiệm);
- + Chất thải: 28 thông số (Các thông số phân tích trong phòng thí nghiệm);
- Sau khi hoàn thành dự thảo Bộ giá, Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường trình Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, chỉnh sửa.

- Sau khi xem xét, chỉnh sửa, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 1880/STNMT-VP ngày 22/12/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thẩm định giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường tỉnh Bắc Kạn gửi Sở Tài chính - cơ quan chuyên môn về lĩnh vực giá thẩm định Bộ giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường tỉnh Bắc Kạn.

- Sở Tài chính có Văn bản góp ý số 40/STC-QLCS, G&TCDN ngày 10/01/2018 của Sở Tài chính về việc cho ý kiến thẩm định Đơn giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường tỉnh Bắc Kạn;

- Căn cứ ý kiến đóng góp của Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường đã nghiên cứu, tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo Bộ Giá và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3.3. Kết quả đạt được

Bộ giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường tỉnh Bắc Kạn đã được phê duyệt tại Quyết định số 193/ QĐ-UBND ngày 01/02/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành bộ Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường tỉnh Bắc Kạn.

3.4. Kết quả so sánh giải pháp mới với giải pháp cũ

Bộ Giá sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường tỉnh Bắc Kạn được phê duyệt tại Quyết định số 193/ QĐ-UBND ngày 01/02/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn so với đơn giá dự toán sản phẩm hoạt động quan trắc môi trường không khí xung quanh, nước mặt lục địa, đất, nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành theo Quyết định số 2994/QĐ-UBND ngày 30/9/2009 của UBND tỉnh Bắc Kạn có một số ưu điểm vượt như:

- Bộ Giá mới xây dựng cho đầy đủ các thành phần môi trường theo Thông tư số 24/2017-TT-BTNMT ngày 01/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định kỹ thuật quan trắc môi trường trong khi Đơn giá cũ theo Quyết định 2994/QĐ-UBND chỉ ban hành đơn giá quan trắc thành phần môi trường không khí xung quanh, nước mặt lục địa, đất, nước dưới đất.

- Các hao phí cho hoạt động quan trắc môi trường được xác định phù hợp với tính chất mỗi công việc, điều kiện thực tế của địa phương và các định mức kinh tế - kỹ thuật hiện hành.

B. Về khả năng áp dụng của sáng kiến

Bộ Giá là cơ sở pháp lý để áp dụng đơn giá quan trắc lập dự toán kinh phí cho các chương trình quan trắc môi trường có sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và phí dịch vụ quan trắc môi trường đối với các nguồn ngoài ngân sách.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong bản mô tả là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận
của đơn vị chủ trì

Bắc Kạn, ngày 9 tháng 11 năm 2018

Tác giả

Lương Phương Nam Vũ Thanh Hải Thăng T. Minh Hiến Ngô T. Mỹ Diệu